

Số: 128/2024/QĐST-DS

Xuyền Mộc, ngày 19 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 367/2024/TLST - DS ngày 29 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Thái Văn T

Bà Nguyễn Thị Kim A.

Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Bị đơn: Ông Trần Công H

Bà Nguyễn Thị B

Địa chỉ: Ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Công H1 bà Nguyễn Thị B1 ý hoàn trả cho ông Thái Văn T1 bà Nguyễn Thị Kim A1 tiền vay gốc là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) theo giấy mượn tiền ngày 04/02/2022 và 05/09/2022.

Ông Thái Văn T1 bà Nguyễn Thị Kim A2 nhận đúng số nợ và thống nhất với đề nghị trả nợ của Trần Công H1 bà Nguyễn Thị B. Ông Thái Văn T1 bà Nguyễn Thị Kim A3 yêu cầu tính lãi suất.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì bên phải thi hành án còn phải trả cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức

lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về án phí:

+ Ông Thái Văn T1 bà Nguyễn Thị Kim A, phải chịu $\frac{1}{2}$ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng ông Thái Văn T1 bà Nguyễn Thị Kim A đã nộp số tiền tạm ứng án phí 5.000.000đ (Năm triệu đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005141 ngày 29/10/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ông Thái Văn T1 bà Nguyễn Thị Kim A được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

+ Ông Trần Công H1 bà Nguyễn Thị B2 chịu $\frac{1}{2}$ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- THADS huyện Xuyên Mộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Thảo